AN GIANG:

TÓM TẮT: CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22/12/2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh ban hành Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/8/2025, với một số nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030

- Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo (KHCN-ĐMST): tỷ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế đạt tối thiểu 55%. Xếp hạng chỉ số ĐMST cấp địa phương (PII) nằm trong nhóm 20 cả nước. Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt tối thiểu 1,5% GRDP của tỉnh.

- Kinh tế số và CĐS: quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 30% GRDP. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%. Giao dịch không dùng tiền mặt đạt 80%. Phủ sóng 5G toàn tỉnh.

- Đô thị thông minh: hoàn thành xây dựng đô thị thông minh tại các phường, đặc khu có đủ điều kiện và đạt tối thiểu 5 đô thị, dự kiến tại Long Xuyên, Châu Đốc, Phú Quốc, Hà Tiên và Rạch Giá.

- Năng lực cạnh tranh số: An Giang thuộc nhóm 20 các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về năng lực cạnh tranh số và chỉ số phát triển Chính quyền số.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN-ĐMST-CĐS) sẽ phát triển vững chắc, đưa An Giang trở thành trung tâm kinh tế biển mạnh của Quốc gia. Tỉnh sẽ trở thành tỉnh phát triển, có thu nhập cao so với bình quân chung của cả nước. Nông nghiệp xanh, y tế và giáo dục sẽ nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước về chất lượng, ứng dụng tiện ích số và thương hiệu mạnh. Quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 50% GRDP.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

a. Nâng cao nhận thức, đột phát về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển KHCN-ĐMST-CĐS

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của phát triển KHCN-DMST-CDS. Người đứng đầu các cấp phải trực tiếp chỉ đạo, và việc thực hiện kế hoạch này là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả công tác hàng năm. Cần đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai phong trào "học tập số" và các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo.

b. Tập trung hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển KHCN-ĐMST-CĐS

Kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, cơ chế, chính sách của địa phương để tháo gỡ các điểm nghẽn,

khuyến khích phát triển KHCN-CĐS. Cải cách cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, và giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu.

c. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho KHCN-ĐMST-CĐS

Nghiên cứu xây dựng các chương trình, đề án trọng điểm phát triển KHCN-ĐMST-CĐS gắn với những lĩnh vực kinh tế có thế mạnh của Tỉnh. Phát triển các trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm. Đẩy nhanh việc triển khai Khu Công nghệ thông tin tập trung hoặc Khu đô thị công nghệ số. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet và các thế hệ mạng di động tiếp theo.

d. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN-ĐMST-CĐS

Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Ban hành chính sách đặc thù để thu hút học sinh, sinh viên giỏi theo học các lĩnh vực then chốt. Triển khai chính sách đặc thù để thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và giữ chân các nhà khoa học, chuyên gia trong và ngoài nước.

e. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng KHCN-ĐMST trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

Thực hiện các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, đầu tư cho chuyển đổi số. Xây dựng và phát triển hệ sinh thái ĐMST tỉnh An Giang. Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số và sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực.

Bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu quốc gia.

f. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN-ĐMST-CĐS trong doanh nghiệp

Tập trung thúc đẩy hoạt động KHCN-ĐMST-CĐS trong doanh nghiệp thông qua các chính sách ưu đãi về vốn, đất đai, tín dụng, thuế; khuyến khích doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh và startup ứng dụng công nghệ, ĐMST, phát triển sản xuất thông minh trong các lĩnh vực nông nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông và logistic. Đồng thời xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực, hình thành khu công nghệ số, đô thị ĐMST, khuyến khích R&D, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ số, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh và tăng trưởng KT-XH nhanh, bền vững.

g. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển KHCN-ĐMST-CĐS

Tập trung đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển KHCN-ĐMST-CĐS, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng tái tạo và các công nghệ chiến lược khác. Tích cực trao đổi thông tin, kinh nghiệm và thu hút nguồn lực trong và ngoài nước về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, SHTT, truy xuất nguồn gốc...

TV

Nguồn: Chương trình số 02-CTr/TU ngày 22/8/2025 của Tỉnh ủy An Giang